

Số: 1648 /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 29 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao tài sản công cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã trên địa bàn xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên để quản lý, sử dụng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2024 (Luật số 56/2025/QH15);

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 quy định tiêu chuẩn, định mức trụ sở làm việc; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; số 127/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị;

Căn cứ Nghị quyết số 521/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 339/TTr-STC ngày 13/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Giao nguyên trạng toàn bộ tài sản công (là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã trên địa bàn xã Tân Hưng để quản lý, sử dụng tài sản theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, cụ thể như sau:

+ Tên cơ quan nhà nước có tài sản giao: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng đã kế thừa quyền quản lý sử dụng từ Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lữ, thành phố Hưng Yên (trước khi kết thúc hoạt động) và 03 xã cũ: Thủ Sỹ, Phương Nam, Tân Hưng.

+ Tên cơ quan nhà nước được giao tài sản để quản lý, sử dụng: Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng và các đơn vị trực thuộc.

+ Danh mục tài sản giao: Chi tiết theo Phụ lục kèm theo.

- Ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng quyết định giao tài sản công khác (không phải là trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp và xe ô tô) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng chịu trách nhiệm toàn diện trước Pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về những công việc được ủy quyền.

2. Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm toán về các nội dung, số liệu báo cáo, đề xuất, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao tài sản có trách nhiệm:

- Hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ về giao tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; hạch toán tài sản; đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định của pháp luật; chi trả các chi phí có liên quan đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản (nếu có).

- Bố trí, sử dụng tài sản được tiếp nhận theo tiêu chuẩn, định mức và công năng sử dụng tài sản; tiếp tục thực hiện các nội dung chưa hoàn thành đối với các tài sản cần xử lý; không chuyển giao quyền sử dụng tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác hoặc sử dụng vào mục đích khác khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép. Đồng thời, thực hiện việc kế thừa quyền hạn, trách nhiệm của chủ đầu tư để tiếp tục triển khai các thủ tục, nhiệm vụ liên quan đến tài sản tiếp nhận (nếu có).

Điều 3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan về các nội dung báo cáo đề xuất, bảo đảm đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đang*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH ⁽¹⁾

Đ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lê Huy
Nguyễn Lê Huy

**DANH MỤC TÀI SẢN CÔNG LÀ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
GIAO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TÂN HƯNG ĐỂ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG**

(Kèm theo Quyết định số 1648 QĐ-UBND ngày 29 /10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Trước khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính		Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính			Thông tin cơ sở nhà, đất		Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất					Ghi chú
	Tên Trụ sở/cơ sở nhà, đất	Tên cơ quan/đơn vị quản lý, sử dụng	Tên cơ quan/đơn vị quản lý, sử dụng	Mục đích sử dụng trụ sở/cơ sở nhà, đất	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn sử dụng (m2)	Tổng số	Theo hiện trạng		Sau sắp xếp		
									Trụ sở làm việc	Cơ sở hoạt động sự nghiệp	Trụ sở làm việc	Cơ sở hoạt động sự nghiệp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Phương Nam (cơ sở 1)	Đảng ủy - HĐND - UBND xã Phương Nam	Ủy ban MTTQ xã Tân Hưng	Trụ sở UBMTTQ và đoàn thể xã Tân Hưng	Thôn Lê Như Hồ, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	3.591,0	1.511,0	1	1		1		
2	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Phương Nam (cơ sở 2)	Đảng ủy - HĐND - UBND xã Phương Nam	Đảng ủy xã Tân Hưng	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND, TT HCC xã Tân Hưng	Thôn Phương Thượng, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	6.361,3	1.806,3	1	1		1		
3	Trạm y tế xã Tân Hưng	UBND xã Tân Hưng (cũ)	UBND xã Tân Hưng	Điểm Trạm y tế xã Tân Hưng	Thôn Quang Trung, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	874,0	235,0	1		1		1	
4	Trạm y tế xã Phương Chiểu (cũ)	UBND xã Phương Nam	UBND xã Tân Hưng	Điểm Trạm y tế xã Tân Hưng	Thôn Phương Thông, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	2.091,6	298,0	1		1		1	
5	Trạm y tế xã Thủ Sỹ (cũ)	UBND xã Thủ Sỹ	UBND xã Tân Hưng	Điểm Trạm y tế xã Tân Hưng	Thôn Phương Thông, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	1.018,0	250,0	1		1		1	
6	Trường mầm non Hồng Nam (mới)	Trường mầm non Hồng Nam	Trường mầm non Hồng Nam	Trường mầm non Hồng Nam	Thôn Lê Như Hồ, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	9.949,3	2.275,5	1		1		1	
7	Trường Mầm non xã Phương Nam cơ sở số 1 (khu trung tâm)	Trường Mầm non xã Phương Nam	Trường Mầm non Phương Chiểu	Trường Mầm non Phương Chiểu	Thôn Phương Thượng, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	5.180,0	3.732,8	1		1		1	
8	Trường Mầm non xã Thủ Sỹ cũ	Trường Mầm non xã Thủ Sỹ cũ	Trường Mầm non Thủ Sỹ	Trường mầm non thôn Lê Bãi	Thôn Lê Bãi, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	2.681,0	952,0	1		1		1	
				Trường mầm non thôn Tất Viên	Thôn Tất Viên, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	2.098,0	950,0	1		1		1	
				Nhà Hiệu bộ, bếp ăn khu trung tâm Trường mầm non trung tâm Thủ Sỹ và Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng học	Thôn Ba Hàng, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	3.343,0	1.725,0	1		1		1	
9	Trường Tiểu học xã Thủ Sỹ	Trường Tiểu học xã Thủ Sỹ	Trường Tiểu học Thủ Sỹ	Nhà hiệu bộ Trường Tiểu học Thủ Sỹ, nhà lớp học 2 tầng 6 phòng học, nhà lớp học 2 tầng 8 phòng học	Thôn Ba Hàng, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	3.294,0	1.550,0	1		1		1	
10	Trường THCS xã Thủ Sỹ	Trường THCS xã Thủ Sỹ cũ	Trường THCS Thủ Sỹ	Trường THCS Thủ Sỹ	Thôn Ba Hàng, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	4.890,0	850,0	1		1		1	

STT	Trước khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính		Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính			Thông tin cơ sở nhà, đất		Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất				Ghi chú	
	Tên Trụ sở/cơ sở nhà, đất	Tên cơ quan/đơn vị quản lý, sử dụng	Tên cơ quan/đơn vị quản lý, sử dụng	Mục đích sử dụng trụ sở/cơ sở nhà, đất	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn sử dụng (m2)	Tổng số	Theo hiện trạng		Sau sắp xếp		
									Trụ sở làm việc	Cơ sở hoạt động sự nghiệp	Trụ sở làm việc		Cơ sở hoạt động sự nghiệp
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
11	Trường Tiểu học và THCS Phương Chiểu	Trường Tiểu học và THCS Phương Chiểu	Trường Tiểu học và THCS Phương Chiểu	Khởi tiểu học	Thôn Phương Thượng, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	5.915,4	2.258,4	1		1		1	
				Khởi THCS	Thôn Phương Thượng, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	3.684,3	1.213,7	1		1		1	
12	Trường Tiểu học và THCS Hồng Nam	Trường Tiểu học và THCS Hồng Nam	Trường Tiểu học và THCS Hồng Nam	Khởi tiểu học	Thôn Nễ Châu, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	7.858,0	2.357,0	1		1		1	
				Khởi THCS		4.854,0	1.730,0	1		1		1	
13	Trường Mầm non trung tâm xã Tân Hưng	Trường Mầm non trung tâm xã Tân Hưng	Trường Mầm non Tân Hưng	Trường Mầm non Tân Hưng	Thôn Quang Trung, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	2.407,7	1.822,4	1		1		1	
14	Trường Tiểu học và THCS Tân Hưng	Trường Tiểu học và THCS Tân Hưng	Trường Tiểu học và THCS Tân Hưng	Khởi trường Tiểu học Tân Hưng	Thôn Quang Trung, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	4.184,0	1.076,0	1		1		1	
				Khởi Trường THCS Tân Hưng		2.449,0	1.142,0	1		1		1	
Tổng						76.723,6	27.735,1	19	2	17	2	17	